

Chư Sê, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thanh N, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn V, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1981; địa chỉ Thôn V, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thanh N và anh Nguyễn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về nuôi chung: Chị Phan Thị Thanh N và anh Nguyễn Đ trong thời gian chung sống có 03 con chung gồm cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 02/7/2003; Nguyễn Gia H, sinh ngày 25/7/2011 và Nguyễn Thị Kim D, sinh ngày 06/8/2013.

Cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 02/7/2003 đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên anh Đ và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đ và chị N thống nhất thỏa thuận và phù hợp với nguyện vọng của cháu H và cháu D: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 25/7/2011 và Nguyễn Thị Kim D, sinh ngày 06/8/2013 cho chị Phan Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày 25/8/2024 cho đến khi con thành niên. Trường hợp con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì chị N phải tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu H và cháu D cho đến khi cháu H và cháu D có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. - Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.- Về tài sản chung, về nợ chung: Anh Đ và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.- Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Anh Đ và chị N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên chị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí nên án phí mà chị N phải nộp tổng cộng là 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005106 ngày 31/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư cho chị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân xã Ia Blang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (đkkh ngày 07/5/2002);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu